

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 58/2013/QĐ-UBND

*Lào Cai, ngày 20 tháng 12 năm 2013*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định một số mức chi thực hiện Dự án hỗ trợ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, xoá mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đúng độ tuổi và hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học đến năm 2015**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11/5/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 75/2006/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 40/2013/TTLT-BTC-BGD&ĐT ngày 10/4/2013 của Liên bộ Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia GD&ĐT giai đoạn 2012 - 2015; Quyết định số 1426/QĐ-BTC ngày 18/6/2013 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư liên tịch số 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 10/4/2013 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Quyết định số 1210/QĐ-TTg ngày 05/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012 - 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 34/2013/NQ-HĐND ngày 13/12/2013 của Hội đồng nhân dân về mức chi thực hiện Dự án hỗ trợ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, xoá mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đúng độ tuổi và hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học

đến năm 2015;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, tại Tờ trình liên Sở số 357/SGD&ĐT-STC ngày 20/12/2013,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định một số mức chi thực hiện Dự án hỗ trợ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, xoá mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đúng độ tuổi và hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học đến năm 2015 được áp dụng đối với các cơ sở giáo dục có sử dụng ngân sách Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo, các cán bộ giáo viên tham gia công tác xoá mù chữ và phổ cập, các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

#### **Điều 2. Một số mức chi cụ thể**

1. Chi hỗ trợ hoạt động huy động ra lớp xoá mù chữ:

a) Chi hỗ trợ bằng tiền cho giáo viên đi điều tra, thống kê, huy động số người mù chữ, tái mù chữ trong độ tuổi 15-60 (sau đây gọi chung là học viên) đến lớp xoá mù chữ và học hoàn thành chương trình xoá mù chữ: 50.000 đồng/học viên/1 chương trình (chương trình xoá mù chữ gồm 2 chương trình: Chương trình xoá mù chữ lớp 1, lớp 2, lớp 3; chương trình giáo dục tiếp tục sau biết chữ lớp 4, lớp 5. Học viên phải hoàn thành từng chương trình xoá mù chữ thì giáo viên được chi hỗ trợ);

b) Chi hỗ trợ bằng tiền cho giáo viên dạy các lớp học xoá mù chữ mua văn phòng phẩm (vở soạn giáo án, bút, phấn viết bảng): 50.000 đồng/lớp;

c) Chi mua hồ sơ, ấn phẩm lớp học xoá mù chữ: Học bạ 01 quyển/học viên; sổ điểm, sổ đầu bài, hồ sơ theo dõi, biểu mẫu thống kê 01 bộ /lớp.

2. Chi hỗ trợ hoạt động công tác phổ cập:

a) Chi thấp sáng đối với lớp học phổ cập ban đêm (theo thực tế thời gian học): 40.000 đồng/lớp/tháng.

b) Hỗ trợ hoạt động của Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, tiểu học, trung học cơ sở (gọi chung là Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục) cấp huyện, cấp xã:

- Ban chỉ đạo phổ cập cấp huyện: Tổng chi 30 triệu đồng/năm, gồm: Chi cho công tác phí; xăng xe đi kiểm tra; chi tổ chức hội nghị; mua văn phòng phẩm, tài liệu, hồ sơ, biểu mẫu; sửa chữa tài sản;

- Ban chỉ đạo phổ cập cấp xã: Tổng chi 4 triệu đồng/năm, gồm: Chi tổ chức hội nghị; mua văn phòng phẩm; các chi phí cho công tác kiểm tra, đôn đốc huy động ra lớp.

c) Chi phụ cấp cho người làm công tác xoá mù chữ, phổ cập.

- Số lượng cán bộ chuyên trách:

+ Cấp tỉnh: 5 người (cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo);

+ Cấp huyện: Phòng Giáo dục và Đào tạo: 03 người/phòng; các trường Mầm non, Tiểu học và THCS mỗi trường 01 người;

- + Cấp xã: 01 người/xã, phường, thị trấn.
- Mức phụ cấp:
  - + Cán bộ chuyên trách thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo: Hệ số 0,2 x mức lương cơ sở/tháng;
  - + Cán bộ chuyên trách các xã thuộc khu vực III, các trường nằm trên địa bàn xã khu vực III: Hệ số 0,25 x mức lương cơ sở/tháng;
  - + Cán bộ chuyên trách các xã, phường, thị trấn, các trường trên địa bàn còn lại: Hệ số 0,15 x mức lương cơ sở/tháng;
- Thời gian hưởng: 12 tháng/năm.

3. Các nội dung chi khác thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2013/TTLT-BTC- BGD&ĐT ngày 10/4/2013 của Liên bộ Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia GD&ĐT giai đoạn 2012 - 2015 và Quyết định số 14/QĐ-BTC ngày 18/6/2013 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư 40/2013/TTLT-BTC-BGD&ĐT.

### **Điều 3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt danh sách cán bộ chuyên trách công tác xóa mù, phổ cập**

1. Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định phê duyệt danh sách cán bộ chuyên trách công tác xóa mù, phổ cập cấp tỉnh;
2. UBND các huyện, thành phố quyết định phê duyệt danh sách cán bộ chuyên trách công tác xóa mù, phổ cập cấp huyện, xã;

### **Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện**

Nguồn kinh phí Trung ương hỗ trợ hàng năm thực hiện Dự án Hỗ trợ phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, xóa mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đúng độ tuổi và hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học thuộc Chương trình mục tiêu giáo dục và đào tạo.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Thời điểm áp dụng: Từ ngày 01/01/2014
2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ quyết định thi hành. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Doãn Văn Hưởng**